

**TÒA ÁN NHÂN NHÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/DS-PT

Ngày: 04/01/2019

V/v tranh chấp: “Bồi thường
thiệt hại do tài sản bị xâm
phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sâm Hương**

Các Thẩm phán: Bà **Trần Thị Kim Em**

Ông Mai Hoàng Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Hạnh** - Thư ký Tòa án tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà **Từ Thị Kỳ** -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 03 và ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2018/TLPT-DS ngày 13 tháng 09 năm 2018 về việc tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 58/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 279/2018/QĐ-PT ngày 14 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp MP, xã LK, TX CL, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Dương Mỹ L**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp TX, xã TB, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: ấp MP, xã LK, TX CL, tỉnh Tiền Giang.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn **Nguyễn Thị K**.

Có mặt: chị K, chị L và chị G.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm,

*** Nguyên đơn Nguyễn Thị K trình bày:**

Tháng 5/2011 bà có mua thửa đất 478.3m² tọa lạc tại ấp Mỹ Phú, xã LK, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang hướng Nam giáp thửa đất của bà G. Tháng 9/2011 bà cất nhà, tháng 11/2012 bà làm hàng rào lưới B40 giáp với thửa đất của bà G. Tháng 4/2016 bà G đào mương lên líp làm vườn do đào quá sâu nên làm cho hàng rào đổ ngã, phần đà và gạch cuống nền bị bể và sạt lở cát đổ xuống mương gây thiệt

hại với số tiền 7.880.000 đồng, 50 kg sắt trị giá 850.000 đồng, 02m² cát xây trị giá 1.280.000 đồng, 03m³ cát lấp trị giá 2.500.000 đồng. Bà yêu cầu Tòa án buộc bà G bồi thường cho bà số tiền thiệt hại theo biên bản định giá ngày 16/5/2018 là 2.188.000 đồng và chi phí tố tụng là 800.000 đồng.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị G trình bày:*

Bà có thửa đất giáp ranh hướng Nam của thửa đất bà Nguyễn Thị K. Trước đây, bà có đào ao nuôi cá trên thửa đất của mình và đắp bờ bao sát ranh đất với bà Nguyễn Thị K. Năm 2016 bà phá dỡ bờ bao để đào mương lên líp trồng cây, mé mương cách ranh đất 30cm. Nguyên nhân thiệt hại sạt lở nhà và hàng rào là do chủ quan của bà Nguyễn Thị K xây dựng không kiên cố, sát ranh đất nên bà không phải chịu trách nhiệm bồi thường. Bà không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà K, bà chấp nhận bồi thường thiệt hại hàng rào là 1.100.000 đồng, về chi phí tố tụng bà không đồng ý.

Bản án sơ thẩm số 58/2018/ DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K kiện bà Nguyễn Thị G tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị G tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị K số tiền 1.100.000 đồng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị G chậm bồi thường thì hàng tháng còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, nguyên đơn bà Nguyễn Thị K có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ nội dung Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2018/DS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà về việc buộc bà G bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm hại theo biên bản định giá của Tòa án.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Dương Mỹ L đại diện ủy quyền của chị Nguyễn Thị K cho rằng do việc đào mương của chị G dẫn đến hàng rào, phần đá, gạch cuống nền của chị K bị bể và sạt lở cát đổ xuống mương gây thiệt hại đã được Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài Gòn định là 14.800.000 đồng, yêu cầu chị G phải bồi thường thiệt hại với số tiền 14.800.000 đồng và chi phí thẩm định của công ty SaiGonap là 15.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị G không đồng ý theo yêu cầu của chị L đại diện cho chị K, tự nguyện bồi thường cho chị K số tiền 1.100.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu kháng cáo của chị K là không có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị K, giữ nguyên bản án số 58/2018/DS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã CL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra lại tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

1. Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị K ủy quyền cho chị Dương Mỹ L.

Về quan hệ tranh chấp: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị K, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Nguyễn Thị K là chủ sử dụng phần đất 478.3m², thửa số 382, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp MP, xã LK, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang. Vào năm 2011 và năm 2012 chị K xây dựng nhà và dựng hàng rào cắm trụ đá kéo lưới B40 giáp với phần đất của chị G, năm 2016 chị G đào đường mương thoát nước cấp theo hàng rào của chị K, năm 2017, đoạn mép mương cạnh ranh đất, hàng rào và nền nhà của chị K bị ngã và sạt lở. Qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/5/2018 thì hàng rào có kết cấu cột đá, lưới B40, diện tích 33.75m² (22.5m x 1.5m), hiện trạng hàng rào ngã về phía thửa đất của chị G, cột đá và lưới B40 không bị hư hỏng, nền nhà có kết cấu gạch ốp, cát lấp diện tích 6.4m² (11.5m x 0.4m), con mương do chị G đào có chiều rộng là 01m, chiều sâu 0.7m mép mương cách ranh đất là 0.3m, đoạn sạt lở có chiều dài 14m.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 16/5/2018 thiệt hại hàng rào là 600.000 đồng, thiệt hại nền nhà là 2.038.800 đồng.

Tại phiên tòa, chị G trình bày chị đào con mương để thoát nước và ngăn không cho rễ mít ăn qua phần đất của chị K, mép mương cách ranh đất 0.3m trong phạm vi đất của chị G, không làm ảnh hưởng đến đất của chị K, khi làm hàng rào chị K không có đổ chân cột mà chỉ cắm trụ đá xuống đất và kéo lưới B40 lâu ngày do yếu tố tự nhiên tác động dẫn đến hàng rào bị ngã nền nhà bị sạt lở, không phải do lỗi của chị G. Án sơ thẩm tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K, ghi nhận sự tự nguyện của chị G bồi thường thiệt hại chị K số tiền 1.100.000 đồng là có căn cứ. Do vậy, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị K, giữ nguyên bản án số 58/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã CL.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định trên, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị K không được Hội đồng xét xử chấp nhận căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH 14 thì bà K phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị K. Giữ nguyên bản án số 58/2018/DS-ST ngày 20/7/2018 của TX CL.

[1]. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị G tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị K số tiền 1.100.000 đồng.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị G chậm bồi thường thì hàng tháng còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường.

[2]. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, chị Nguyễn Thị K đã nộp 600.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001322 ngày 23/01/2018 và biên lai thu số 0001752 ngày 03/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TX CL nên được khấu trừ, xem như chị K đã thi hành án xong phần án phí.

[3]. Về chi phí tố tụng:

Bà Nguyễn Thị K phải chịu 800.000 đồng, chị K đã nộp tạm ứng nên được khấu trừ, xem như phần chi phí tố tụng chị K đã nộp xong.

Bản án dân sự phúc có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án tuyên vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 04 tháng 01 năm 2019 có mặt chị G, vắng mặt chị K, chị L.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND TX CL;
- CCTHADS TX CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sâm Hương